

Số: **135** /TB-BV

Hà Nội, ngày **05** tháng 5 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2022**

Căn cứ Đề án vị trí việc làm đã được Bộ Y tế phê duyệt và đáp ứng nhu cầu công tác, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 thông báo tuyển dụng viên chức năm 2022 theo hình thức Xét tuyển với các vị trí việc làm như sau:

**1. Tổng số viên chức tuyển dụng: 80 người.**

**2. Điều kiện đăng ký dự tuyển**

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**3. Vị trí, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp:** Người có đủ tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển nêu trên và đáp ứng được tiêu chuẩn vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp (chi tiết kèm theo).

- Số lượng cần tuyển: 80 người.

**4. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

**4.1. Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển:**

Ban hành theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020

của Chính phủ và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1.

#### **4.2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

Từ ngày 10/5/2022 đến ngày 10/6/2022, trong giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu.

#### **4.3. Địa điểm, hình thức tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

Ứng viên dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (kèm theo 02 phong bì có dán tem) theo địa chỉ: Phòng Tổ chức cán bộ, Tầng 2, Tòa nhà B, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 xã Hòa Bình – huyện Thường Tín – Thành phố Hà Nội.

Trường hợp ứng viên gửi Phiếu đăng ký dự tuyển theo đường bưu chính: Yêu cầu gửi theo dịch vụ đảm bảo và chuyển phát nhanh. Ngày gửi trên dấu bưu điện nơi gửi được tính là thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

**5. Lệ phí xét tuyển:** Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

#### **6. Dự kiến thời gian xét tuyển viên chức:**

- Vòng 1: Từ ngày 14/6/2022 đến ngày 17/6/2022: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Từ ngày 23/6/2022 đến ngày 30/6/2022: Phỏng vấn, sát hạch để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Danh sách thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, các thông tin chi tiết về đối tượng ưu tiên, vị trí dự tuyển, yêu cầu trình độ chuyên môn được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1: <https://bvtttw1.gov.vn/>

- Mọi chi tiết xin liên hệ tại: Phòng Tổ chức cán bộ, tầng 2, Tòa nhà Ban Giám đốc, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1, xã Hòa Bình, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 0243 853 2257, 0988 646 612 (gặp ThS. Đặng Văn Thống), 0984 864 490 (gặp đ/c Thiều Thị Hương).

#### **Nơi nhận:**

- Giám đốc Bệnh viện (để báo cáo);
- Báo Sức khỏe và Đời sống (để đăng báo);
- Cổng thông tin điện tử Bệnh viện;
- Niêm yết tại bảng tin;
- Lưu VT, TCCB.



**Nguyễn Tuấn Đại**



**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN TÂM THẦN**  
**TRUNG ƯƠNG 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VỊ TRÍ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**  
**SỐ LƯỢNG, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG NĂM 2022**

(Kèm theo Thông báo số **435** /TB-BV ngày **05** tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1)

| TT | Vị trí việc làm cần tuyển                                   | Chức danh nghề nghiệp | Mã số VTVL | Mã số CDNN | Số lượng cần tuyển dụng | Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTVL    |
|----|-------------------------------------------------------------|-----------------------|------------|------------|-------------------------|--------------------------------------------------------|
| 1  | 2                                                           | 3                     | 4          | 5          | 6                       | 7                                                      |
| 1  | Bác sĩ chuyên ngành Tâm thần hạng III                       | Bác sĩ hạng III       | 2.3        | V.08.01.03 | 07                      | Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên                      |
| 2  | Bác sĩ chuyên ngành Răng - Hàm - Mặt                        | Bác sĩ hạng III       | 2.5        | V.08.01.03 | 01                      | Tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt trở lên |
| 3  | Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng | Bác sĩ hạng III       | 2.7        | V.08.01.03 | 01                      | Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên                      |
| 4  | Bác sĩ chuyên ngành Xét nghiệm hạng III                     | Bác sĩ hạng III       | 2.9        | V.08.01.03 | 01                      | Tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa trở lên                      |
| 5  | Điều dưỡng hạng III                                         | Điều dưỡng hạng III   | 2.22       | V.08.05.12 | 06                      | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành điều dưỡng trở lên     |
| 6  | Điều dưỡng hạng IV                                          | Điều dưỡng hạng IV    | 2.23       | V.08.05.13 | 45                      | Tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành điều dưỡng trở lên    |

*[Signature]*

|    |                                                                    |                               |      |            |    |                                                                           |
|----|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------|------|------------|----|---------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                    |                               |      |            |    |                                                                           |
| 7  | Dược sĩ hạng IV                                                    | Dược sĩ hạng IV               | 2.27 | V.08.08.23 | 01 | Tốt nghiệp Cao đẳng nhóm ngành Dược học trở lên                           |
| 8  | Tâm lý trị liệu                                                    | Kĩ thuật Y hạng III           | 2.36 | V.08.07.18 | 03 | Tốt nghiệp Cử nhân tâm lý hoặc Cử nhân giáo dục đặc biệt trở lên          |
| 9  | Kĩ thuật Xét nghiệm hạng III                                       | Kĩ thuật Y hạng III           | 2.40 | V.08.07.18 | 01 | Tốt nghiệp Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm Y học trở lên                      |
| 10 | Kĩ thuật Xét nghiệm hạng IV                                        | Kĩ thuật Y hạng IV            | 2.41 | V.08.07.19 | 01 | Tốt nghiệp Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm Y học trở lên                     |
| 11 | Kĩ thuật Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng                   | Kĩ thuật Y hạng IV            | 2.39 | V.08.07.19 | 01 | Tốt nghiệp Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học trở lên                       |
| 12 | Giáo dục trị liệu                                                  | Kĩ thuật Y hạng IV            | 2.35 | V.08.07.19 | 01 | Tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Âm nhạc trở lên                               |
| 13 | Dinh dưỡng viên hạng III                                           | Dinh dưỡng hạng III           | 2.28 | V.08.09.25 | 01 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Dinh dưỡng trở lên                        |
| 14 | Kĩ thuật Thiết bị y tế hạng III                                    | Kỹ sư hạng III                | 2.43 | V.05.02.07 | 01 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kỹ thuật y sinh trở lên                   |
| 15 | Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực (tiền lương, chế độ chính sách) | Chuyên viên                   | 3.2  | 01.003     | 01 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kế toán trở lên                           |
| 16 | Chuyên viên hành chính văn phòng                                   | Chuyên viên                   | 3.12 | 01.003     | 04 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Kế toán hoặc chuyên ngành Văn hóa trở lên |
| 17 | Công tác xã hội viên hạng III                                      | Công tác xã hội viên hạng III | 2.31 | V.09.04.02 | 02 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Công tác xã hội hoặc Xã hội học trở lên   |



|    |                |                   |      |        |    |                                                                |
|----|----------------|-------------------|------|--------|----|----------------------------------------------------------------|
| 18 | Kế toán viên   | Kế toán viên      | 3.18 | 06.031 | 01 | Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành<br>Kế toán trở lên             |
| 19 | Cán sự văn thư | Văn thư trung cấp | 3.23 | 02.008 | 01 | Tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành<br>Văn thư hành chính trở lên |

**Tổng số : 80 người**


